

BÁO CÁO

Về việc đánh giá tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2020, dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Kế hoạch tài chính 05 năm 2021-2025 tỉnh An Giang

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020:

Năm 2020 là năm cuối thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020. Bước vào triển khai thực hiện nhiệm vụ, bên cạnh những thuận lợi vẫn còn những khó khăn, thách thức như: thời tiết diễn biến bất thường, hạn hán xuất hiện sớm, mưa lũ, sạt lở, dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân.

Tuy nhiên, với sự chỉ đạo của Tỉnh ủy và điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, cùng sự nỗ lực và đồng thuận của các ngành, các cấp, doanh nghiệp và nhân dân nên việc triển khai thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhìn chung vẫn ổn định; các chính sách an sinh xã hội, công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 được triển khai thực hiện tốt. Đối với việc thực hiện ngân sách nhà nước năm 2020 đạt được những kết quả cụ thể như sau:

I. Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước:

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:

Dự toán thu cân đối ngân sách nhà nước trung ương giao 6.648 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 6.757 tỷ đồng.

Ước thực hiện thu từ kinh tế địa bàn là 6.765 tỷ đồng, đạt 101,76% dự toán trung ương giao, đạt 100,12% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 94,14% so cùng kỳ; bao gồm:

1.1. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 240 tỷ đồng, đạt 100% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 47,38% so cùng kỳ.

1.2. Thu nội địa: 6.525 tỷ đồng, đạt 100,12% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 97,69% so cùng kỳ.

Kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2020 vượt dự toán năm, trong đó có 08 khoản thu đạt và vượt dự toán, gồm : thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thu tiền sử dụng đất; thu tiền cho thuê đất, mặt nước; thu cấp quyền khai thác

khoáng sản; thu xổ số kiến thiết và thu cổ tức và lợi nhuận được chia; và 08 khoản thu chưa đạt dự toán, gồm: thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh; lệ phí trước bạ; thuế thu nhập cá nhân; thuế bảo vệ môi trường; thu phí, lệ phí; thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác và thu khác ngân sách.

2. Thu ngân sách nhà nước các cấp:

2.1. Cấp tỉnh: 4.518 tỷ đồng, đạt 90,92% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 93,94% so cùng kỳ.

2.2. Cấp huyện, thị xã, thành phố : 2.247 tỷ đồng, đạt 125,67% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 95,37% so cùng kỳ; trong đó 11/11 huyện, thị xã, thành phố đều đạt và vượt dự toán năm, cụ thể: An Phú 182,3%; Châu Đốc 146,47%; Chợ Mới 131,54%, Long Xuyên 127,56%; Tri Tôn 125,6%, Châu Phú 118,55%; Thoại Sơn 115,7%; Châu Thành 108,43%; Tịnh biên 105,36%; Tân Châu 102,54% và Phú Tân 101,27%.

3. Kết quả thu ngân sách đạt được chủ yếu là do các yếu tố sau:

- Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Mặc dù dịch bệnh Covid-19 bùng phát, tuy nhiên dưới sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành, các cấp triệt để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đồng thời phát triển kinh tế - xã hội nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển ổn định ở mức hợp lý, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

- Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, UBND các cấp, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp có liên quan trong tổ chức và thực hiện các biện pháp quản lý, đôn đốc, tuyên truyền, vận động người dân và doanh nghiệp làm tròn nghĩa vụ thuế với nhà nước. Bên cạnh đó, Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách đã triển khai kịp thời các giải pháp chống thất thu thuế, đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế.

- Công tác thanh tra, kiểm tra thuế cũng được triển khai tích cực ngay từ đầu năm, từ đó góp phần chống thất thu ngân sách và chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm; thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị của các cơ quan như kiểm toán, thanh tra.

4. Thu ngân sách địa phương được hưởng là 15.059 tỷ đồng, gồm:

- Thu từ kinh tế địa bàn : 5.945 tỷ đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách trung ương : 9.114 tỷ đồng.

II. Thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách địa phương:

Năm 2020, được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, ngành tài chính đã tập trung huy động các nguồn lực tài chính đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chi đã được bố trí trong dự toán đầu năm cho các ngành, các cấp; thực hiện kịp thời các chế độ chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội, an sinh xã

hội, chi cho công tác phòng chống, dịch bệnh Covid-19; đảm bảo cho chi đầu tư xây dựng cơ bản, an ninh quốc phòng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị địa phương.

1. Ước thực hiện chi ngân sách địa phương năm 2020: 15.059 tỷ đồng, đạt 100,88% dự toán năm, bằng 103,16% so cùng kỳ, bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: 3.452 tỷ đồng, đạt 109,52% dự toán, bằng 115,91% so cùng kỳ.

- Chi thường xuyên: 9.386 tỷ đồng, đạt 103,68% dự toán, bằng 94,10% so cùng kỳ; tăng so dự toán HĐND tỉnh giao là do tăng các khoản chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu và dự phòng ngân sách để thực hiện các chính sách về an sinh xã hội, cải cách tiền lương, an ninh quốc phòng, khắc phục thiên tai, phòng chống dịch bệnh,....

- Chi trả nợ lãi vay: 7,6 tỷ đồng, đạt 100% dự toán.

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1,2 tỷ đồng, đạt 100% dự toán.

- Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 2.212 tỷ đồng, đạt 89,78% dự toán.

2. Chi ngân sách địa phương các cấp:

- Cấp tỉnh: 6.818 tỷ đồng, đạt 84,2% dự toán, bằng 96% so cùng kỳ.

- Cấp huyện: 8.241 tỷ đồng, đạt 120,67% dự toán, bằng 108,65% so cùng kỳ; hầu hết các huyện, thị xã, thành phố chi ngân sách địa phương đạt từ 110,89% đến 138,09% dự toán, tăng so dự toán do chi thực hiện các chính sách, nhiệm vụ được bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương và dự phòng ngân sách như đã nêu.

3. Chi từ dự phòng ngân sách cấp tỉnh:

Nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2020 được HĐND tỉnh giao trong dự toán là 119,5 tỷ đồng. Ước thực hiện dự phòng là 119,5 tỷ đồng, trong đó UBND tỉnh đã quyết định chi 113,4 tỷ đồng, gồm: bổ sung cho công tác phòng chống dịch Covid-19 là 108,8 tỷ đồng, đảm bảo an ninh, quốc phòng 2,5 tỷ đồng, chi hỗ trợ giống cây trồng, phân bón thuốc bảo vệ thực vật để khôi phục sản xuất vùng bị thiên tai 2,1 tỷ đồng.

4. Công tác điều hành và thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách địa phương:

Công tác quản lý và điều hành ngân sách năm 2020 đạt kết quả tốt, đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các yêu cầu, nhiệm vụ chi theo dự toán đã được bố trí như: chi cho con người, hoạt động bộ máy các cấp, trợ cấp từ ngân sách cấp tỉnh đối với các huyện, kinh phí trợ cấp cho các đối tượng chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản; ngoài ra còn thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chi đột xuất theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh như: chi hỗ trợ khắc phục thiên tai, dịch bệnh, bổ sung kinh phí an ninh, quốc phòng....

Các khoản chi ngân sách địa phương đảm bảo theo dự toán và đúng chế độ chính sách.

Ngoài ra, theo hướng dẫn của Chính phủ về nguồn tiết kiệm chi để khắc phục do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, cả tỉnh tiết kiệm là 54 tỷ đồng, gồm cấp tỉnh 21 tỷ đồng, cấp huyện là 33 tỷ đồng.

III. Tình hình vay đầu tư của ngân sách tỉnh:

Dư nợ vay đầu năm 2020 là 277,4 tỷ đồng (gồm: Vay ngân hàng phát triển: 260,6 tỷ đồng; vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ: 16,8 tỷ đồng); trả nợ trong năm là 138,9 tỷ đồng; Ước phát sinh vay trong năm là 82,7 tỷ đồng; Dự kiến dư nợ vay cuối năm là 221,2 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Vay đầu tư kiên cố hóa kênh mương: Dư nợ vay đầu năm là 37,7 tỷ đồng; Đã trả nợ dứt điểm trong năm là 37,7 tỷ đồng; không còn dư nợ vay.

- Vay đầu tư tôn nền cụm, tuyến dân cư vượt lũ: Dư nợ vay đầu năm là 222,9 tỷ đồng; trả nợ trong năm là 101,2 tỷ đồng; dư nợ vay đến cuối năm là 121,7 tỷ đồng.

- Vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ: Dư nợ vay đầu năm là 16,8 tỷ đồng; ước thực hiện vay trong năm là 82,7 tỷ đồng; dư nợ vay đến cuối năm là 99,5 tỷ đồng.

B. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021:

I. Mục tiêu, định hướng:

Năm 2021 là năm đầu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025 của tỉnh và cũng là năm cuối giai đoạn ổn định ngân sách nhà nước 2017 – 2021; theo đó, định hướng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 như sau:

1. Về thu ngân sách nhà nước:

- Căn cứ mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, trên cơ sở dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2021 đối với từng ngành, lĩnh vực, các cơ sở kinh tế của từng địa phương và những nguồn thu mới phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ từng lĩnh vực thu, từng khoản thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn phù hợp tình hình địa phương.

- Đề ra các biện pháp và lộ trình cụ thể để xử lý các khoản nợ đọng thuế; chống thất thu, trốn lậu thuế và gian lận thương mại; tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

- Khai thác, quản lý nguồn thu theo Luật định, tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư sản xuất kinh doanh; khai thác tốt các nguồn thu về đất để đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển đô thị.

2. Về chi ngân sách địa phương:

Thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ xây dựng dự toán, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng, cần thiết và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2021. Chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Theo đó, **Phương án phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 như sau:**

2.1. Chi đầu tư phát triển:

Bố trí kế hoạch vốn đầu tư phát triển đảm bảo tiêu chí nguyên tắc quy định tại Luật Đầu tư công và Công văn số 6842/BKHĐT-TH ngày 16/10/2020 của Bộ Kế hoạch và đầu tư.

Bố trí dự toán chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, chuẩn bị mặt bằng xây dựng, trong đó:

- Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất do tỉnh quản lý thu trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố (trừ số thu tiền bán nền cụm tuyến dân cư vượt lũ để trả nợ vay và các lô đất quốc phòng, an ninh chuyển sang mục đích phát triển kinh tế): sử dụng 30% bổ sung Quỹ phát triển đất của tỉnh và 10% chi đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định, số còn lại hỗ trợ cho các huyện, thị xã, thành phố thực hiện đầu tư theo chủ trương của tỉnh.

- Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất do huyện quản lý thu sử dụng 10% chi đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định, số còn lại (kể cả khoản hỗ trợ từ số thu tiền sử dụng đất của tỉnh) dành tối thiểu 80% để tập trung đầu tư xây dựng nông thôn mới theo lộ trình, đề án của huyện.

Theo đó chi đầu tư phát triển chiếm tỷ trọng 33,37% tổng chi ngân sách địa phương; ưu tiên tập trung vốn đầu tư cho các công trình giáo dục và đào tạo, y tế, xây dựng nông thôn mới, thanh toán tạm ứng và trả nợ khối lượng các năm trước, trả nợ vay đầu tư.

2.2. Chi thường xuyên:

Do tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV thống nhất thông qua thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước từ năm 2017 kéo dài sang năm 2021, do đó dự toán chi thường xuyên năm 2021 được xây dựng trên cơ sở tiếp tục áp dụng các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương theo Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Biên chế cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo số dự kiến của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh trong kỳ họp này. Tiền lương cơ sở được tính theo mức 1.490.000 đồng/tháng (Do Quốc hội khóa XIV kỳ họp thứ 9 thống nhất chưa thực hiện cải cách tiền lương từ tháng 07/2020).

Do đó, dự toán chi thường xuyên các lĩnh vực được xây dựng ưu tiên chi cho con người, bộ máy hoạt động, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh... đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Chủ động bố trí đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Từ tình hình trên, kiến nghị định hướng bố trí dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 tương ứng với khả năng thu ngân sách địa phương như sau:

Chi thường xuyên cả tỉnh chiếm tỷ trọng 64,79% tổng chi ngân sách địa phương, trong đó: chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo chiếm tỷ trọng 41,23% tổng chi thường xuyên;

Một số lĩnh vực được bố trí dự toán như sau:

(i) Sự nghiệp kinh tế: bố trí kinh phí kiến thiết thị chính theo nhu cầu của địa phương, kinh phí sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi cho các địa phương theo tiêu chí hàng năm, kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP phân bổ 50% theo tiêu chí hàng năm và 50% còn lại thực hiện các dự án do UBND tỉnh phê duyệt; kinh phí cho hoạt động đảm bảo trật tự an toàn giao thông cho các đơn vị và địa phương theo nhu cầu.

(ii) Đối với các đơn vị sự nghiệp do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP, dự toán chi hỗ trợ từ NSNN năm 2021 phân bổ trên cơ sở số lượng biên chế viên chức và hợp đồng người làm việc theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP được cấp thẩm quyền giao và chi hoạt động thường xuyên được vận dụng tối đa bằng định mức phân bổ chi quản lý hành chính. Riêng đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (do giá, phí dịch vụ sự nghiệp công chưa kết cấu đủ chi phí, được Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá, phí chưa tính đủ chi phí), dự toán chi hỗ trợ từ NSNN năm 2021 trên cơ sở nhiệm vụ được giao và kinh phí cho đơn vị theo số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công, số lượng biên chế viên chức và hợp đồng người làm việc theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP được cấp thẩm quyền giao và chi hoạt động thường xuyên được vận dụng tối đa bằng định mức phân bổ chi quản lý hành chính có cùng quy mô về biên chế sau khi giảm trừ một phần theo khả năng tự đảm bảo chi hoạt động từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

(iii) Sự nghiệp thể dục thể thao: ngoài bố trí dự toán theo định mức, năm 2021 còn bố trí kinh phí thực hiện Đại hội thể dục thể thao cấp huyện, xã, cụ thể: 180 triệu đồng/huyện, thị xã, thành phố; 35 triệu đồng/xã, phường, thị trấn điểm; 30 triệu đồng/xã, phường, thị trấn còn lại.

(iv) Chi quản lý hành chính: ngoài bố trí dự toán theo định mức, còn bố trí kinh phí mua sắm, sửa chữa lớn đối với các cơ quan nhà nước, Đảng, Đoàn thể.

(v) Chi an ninh, quốc phòng: tiếp tục bố trí kinh phí giữ gìn an ninh trật tự khi ngừng thu Quỹ quốc phòng an ninh; hỗ trợ tiền ăn cho các lực lượng công an, quân sự tại xã.

(vi) Chi sự nghiệp môi trường: Bố trí vốn thực hiện các dự án xử lý ô nhiễm môi trường trên địa bàn theo chủ trương của tỉnh; bố trí kinh phí cho các huyện, thị xã, thành phố thực hiện dịch vụ công ích thu, gom vận chuyển, xử lý rác, xử lý nước thải...

(vii) Chi ngân sách xã: ngoài bố trí dự toán theo định mức, còn bố trí kinh phí tổ chức Đại hội Phụ nữ, Chữ thập đỏ, Người cao tuổi.

2.3. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: theo số Bộ Tài chính giao 1,2 tỷ đồng bằng 100% dự toán 2020.

2.4. Dự phòng ngân sách các cấp: bố trí 2% trên tổng chi cân đối ngân sách địa phương (không bao gồm các khoản chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu).

II. Về nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021:

1. Nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước:

- Trung ương giao: tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn là 6.353 tỷ đồng, gồm: thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 184 tỷ đồng, thu nội địa 6.169 tỷ đồng.

- Dự toán trình HĐND tỉnh: tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn là 6.863 tỷ đồng, bao gồm:

1.1. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu : 184 tỷ đồng, bằng 76,67% so ước thực hiện 2020;

1.2. Thu nội địa: 6.679 tỷ đồng, bằng 102,36% so ước thực hiện 2020, nếu không kể thu xổ số kiến thiết, tiền sử dụng đất thì bằng 105,25% so ước thực hiện năm 2020.

Tổng thu ngân sách địa phương được hưởng : 15.143 tỷ đồng, gồm:

- Thu từ kinh tế địa bàn : 6.024 tỷ đồng.

- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương : 6.241 tỷ đồng.

- Thu bổ sung tiền lương từ ngân sách trung ương : 651 tỷ đồng.

- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương: 2.022 tỷ đồng.

- **Bội chi ngân sách địa phương : 205 tỷ đồng**

2. Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương:

- Trung ương giao: tổng chi ngân sách địa phương năm 2021 là 14.633 tỷ đồng.

- Dự toán trình HĐND tỉnh: 15.143 tỷ đồng, bằng 100,62% so dự toán năm 2020, bao gồm:

2.1. Chi đầu tư phát triển: 3.477 tỷ đồng, tăng 10,32% so dự toán năm 2020, trong đó:

+ Chi từ nguồn vốn tập trung trong nước : 1.227 tỷ đồng.

+ Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất : 650 tỷ đồng.

+ Chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết : 1.600 tỷ đồng.

2.2. Chi thường xuyên: 9.164 tỷ đồng, tăng 2,13% so dự toán 2020.

2.3. Chi trả lãi vay: 15,4 tỷ đồng, tăng 102,6% so dự toán năm 2020.

2.4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1,2 tỷ đồng, bằng 100% dự toán 2020.

2.5. Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 2.022 tỷ đồng, bằng 82,04% so dự toán năm 2020.

2.6. Dự phòng ngân sách: 258 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 2% tổng chi ngân sách địa phương (không bao gồm các khoản chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu).

2.7. Chi đầu tư từ nguồn Bội chi ngân sách địa phương: 205 tỷ đồng.

III. Giải pháp điều hành dự toán thu, chi ngân sách năm 2021:

1. Về thu ngân sách nhà nước:

- Bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính và Nghị quyết HĐND tỉnh để triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách.

Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu, phân tích, đánh giá và dự báo nguồn thu, phân tích cụ thể các nguyên nhân tác động làm tăng, giảm nguồn thu theo từng địa bàn, từng lĩnh vực, tổng hợp báo cáo kịp thời, đề xuất các giải pháp quản lý có hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, tập trung vào việc rà soát, loại bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người nộp thuế.

- Tổ chức, quản lý chặt chẽ nguồn thu và đối tượng nộp thuế thực tế phát sinh. Tăng cường hoạt động kiểm tra, thanh tra thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, ngăn chặn xử lý kịp thời các trường hợp trốn lậu thuế.

- Đẩy mạnh việc thanh tra, kiểm tra, thực hiện rà soát thu hồi nợ đọng thuế, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán,...Thực hiện công khai thông tin người nộp thuế không nộp tiền thuế đúng hạn trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức thu theo Luật định, khai thác tốt các nguồn thu về đất để đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển đô thị.

2. Về chi ngân sách địa phương:

2.1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản:

- Bố trí vốn đầu tư tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của tỉnh.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện nghiêm quy định của Luật đầu tư công và các quy định về quản lý vốn đầu tư, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước. Ưu tiên bố trí thanh toán nợ, tạm ứng ngân sách, nâng chất lượng công tác quản lý, giám sát thi công, tăng cường công tác thanh tra trong và sau đầu tư.

- Chủ đầu tư các dự án thực hiện khối lượng trong phạm vi vốn được giao, đồng thời chịu trách nhiệm quản lý không để phát sinh nợ đọng khối lượng.

- Kiểm tra, đôn đốc tiến độ thu tiền bán nền các cụm, tuyến dân cư vượt lũ để đảm bảo nguồn trả nợ vay đầu tư tôn nền cụm, tuyến dân cư vượt lũ cho Ngân hàng Phát triển đúng hạn.

2.2. Chi thường xuyên:

- Các ngành, các cấp ngân sách tổ chức phân bổ và điều hành theo dự toán được duyệt, chủ động sắp xếp những khoản chi đột xuất phát sinh sát với yêu cầu nhiệm vụ, trong phạm vi dự toán được giao; không đề xuất bổ sung dự toán khi chưa thực sự bức thiết và chưa sử dụng hết khoản kinh phí được duyệt. Thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết để chủ động điều hành.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

- Các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn thực hiện phân bổ và giao dự toán theo đúng thời gian quy định, đối với dự toán chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo không được thấp hơn chỉ tiêu HĐND, UBND tỉnh giao.

- Thực hiện nghiêm việc công khai dự toán và quyết toán hàng năm của từng cấp ngân sách, từng cơ quan, đơn vị, nhằm tăng cường quyền giám sát của nhân dân, cán bộ công chức trong đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan Tài chính, Kho bạc nhà nước, Thanh tra nhà nước trong việc quản lý sử dụng ngân sách, quản lý sử dụng tài sản công.

*** Trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phê chuẩn:**

- Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương theo các Biểu số 01, 02, 03 và 04 đính kèm.

- Phân bổ ngân sách địa phương theo các Biểu số 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13 đính kèm.

- Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố theo Biểu số 14 đính kèm.

C. DỰ KIẾN PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH 05 NĂM 2021 – 2025 TỈNH AN GIANG.

I. Mục tiêu:

Huy động phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính của nhà nước và xã hội phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; tiếp tục cơ cấu lại NSNN, nợ công đảm bảo an toàn, bền vững góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng, giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh đổi mới khu vực doanh nghiệp nhà nước, khu vực sự nghiệp công, quản lý tài sản công; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; tăng cường cải cách hành chính, hiện đại hóa gắn liền với việc sắp xếp tổ chức lại bộ máy tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

II. Định hướng kế hoạch:

1. Về thu Ngân sách nhà nước: Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn giai đoạn 05 năm 2021 – 2025 khoảng 41.303 tỷ đồng, tăng 31,77% so với ước thực hiện giai đoạn 2016 – 2020; gồm:

- Thu nội địa là 39.958 tỷ đồng, tăng 32,71% so với ước thực hiện giai đoạn 2016 – 2020;

- Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu là 1.345 tỷ đồng, tăng 8,91% so với ước thực hiện giai đoạn 2016 – 2020.

2. Về chi ngân sách địa phương:

Dự kiến tổng chi ngân sách địa phương giai đoạn 05 năm 2021 – 2025 khoảng 81.420 tỷ đồng, tăng 22,32% so với ước thực hiện giai đoạn 2016 – 2020, gồm:

- Chi đầu tư phát triển là 25.046 tỷ đồng, tăng 21,49% so với ước thực hiện giai đoạn 2016 – 2020;

- Chi thường xuyên là 56.374 tỷ đồng, tăng 22,71% so với ước thực hiện giai đoạn 2016 – 2020.

3. Về cân đối ngân sách địa phương:

Định hướng cân đối NSNN 5 năm 2021-2025 được xây dựng trên cơ sở dự kiến tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2021-2025 khoảng 6,5-7%/năm; xây dựng dự toán thu, chi ngân sách tích cực; chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước ở mức khoảng 25.000 tỷ đồng.

III. Giải pháp thực hiện Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh An Giang:

1. Thu ngân sách nhà nước:

Tăng cường công tác phân tích, dự báo, rà soát, xác định và đánh giá những nhân tố ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; triển khai thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ về những giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô; kịp thời có giải pháp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính nhằm tháo gỡ những khó khăn, tạo điều kiện phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước. Phân đầu thực hiện đạt và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư gắn với đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến kêu gọi đầu tư, thu hút các nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm, đặc biệt thu hút doanh nghiệp đầu tư vào phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm mang lại nguồn thu lớn và ổn định cho NSNN.

Tiếp tục huy động nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng, tiến tới hoàn thiện hạ tầng kết nối giao thông, phát triển kinh tế.

Quản lý, tổ chức thực hiện hiệu quả các nguồn thu hiện có; chủ động rà soát, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả. Tăng cường quản lý chặt chẽ công tác hoàn thuế, đảm bảo việc hoàn thuế đúng đối tượng, đúng chính sách pháp luật thuế của nhà nước. Tổ chức rà soát số nợ thuế theo định kỳ, xây dựng và giao chỉ tiêu thu nợ thuế cho cơ quan thuế, hải quan thực hiện.

Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thuế, trong đó tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế, trốn lậu thuế và đẩy mạnh công tác quản lý nợ đọng thuế. Đồng thời, ngành Thuế phối hợp chặt chẽ các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thường xuyên tổ chức kiểm tra chống thất thu thuế.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế, chú trọng đến hiệu quả, chất lượng công tác tuyên truyền - hỗ trợ để phục vụ người nộp thuế một cách tốt nhất.

2. Chi ngân sách địa phương:

Xây dựng dự toán chi ngân sách đảm bảo theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tổ chức phân bổ và điều hành theo dự toán được giao, chủ động sắp xếp những khoản chi đột xuất phát sinh sát với yêu cầu nhiệm vụ, trong phạm vi dự toán được giao,

không đề xuất bổ sung nhiệm vụ chi ngoài dự toán khi chưa có nguồn. Thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách, trong đó chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết để chủ động điều hành.

Chủ động dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục triển khai cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công theo lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Quản lý, sử dụng tài sản công:

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, đồng bộ, thống nhất Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trên địa bàn tỉnh An Giang; trong đó, tập trung rà soát, đánh giá các quy định đã ban hành về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng (diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô chuyên dùng, máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý) để điều chỉnh, bổ sung kịp thời phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

Đẩy mạnh công tác báo cáo kê khai, lập phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công được giao tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để quản lý, sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, định mức. Đồng thời, rà soát danh mục tài sản mua sắm tập trung để sửa đổi, bổ sung phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc đẩy mạnh mua sắm tài sản tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc sắp xếp lại, xử lý, quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; đẩy mạnh triển khai Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, dự trữ quốc gia, kho bạc nhà nước. Xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, Quyết định.

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 724/BC-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Nơi nhận:

- TT. TU, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Sở: TC, KH&ĐT;
- VPUBND tỉnh: CVP, P. KTTH & TH;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước

